

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---***---

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THỜI VỤ

Số:

Hôm nay, ngày tháng năm....., tại

Chúng tôi gồm:

BÊN A (Người sử dụng lao động):.....

Đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Số tài khoản:..... Tại Ngân hàng:.....

BÊN B (Người lao động):.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Địa chỉ thường trú:

Số CMND:..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:.....

Nghề nghiệp:

Sau khi thỏa thuận, hai bên đồng ý ký kết và thực hiện Hợp đồng lao động thời vụ với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Hợp đồng lao động thời vụ 3 tháng ⁽¹⁾.
- Từ ngày tháng năm đến ngày tháng ... năm
- Địa điểm làm việc ⁽²⁾: Tại.....
- Chức danh chuyên môn:.....
- Chức vụ (nếu có):
- Công việc phải làm ⁽³⁾:

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc ⁽⁴⁾:
- Dụng cụ làm việc được cấp phát: Căn cứ theo công việc thực tế.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Quyền lợi

- Phương tiện đi lại làm việc ⁽⁵⁾:
- Mức lương chính hoặc tiền công ⁽⁶⁾: đồng/tháng

Bằng chữ:

(Đã bao gồm tiền lương đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp)

- Hình thức trả lương: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Phụ cấp (nếu có):
- Thời hạn trả lương ⁽⁷⁾:.....
- Tiền thưởng ⁽⁸⁾:
- Chế độ nâng lương ⁽⁹⁾:
- Chế độ nghỉ ngơi ⁽¹⁰⁾:.....

- Những thỏa thuận khác:

2. Nghĩa vụ

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, quy chế kỷ luật lao động, an toàn lao động của công ty.
- Bồi thường vi phạm và vật chất ⁽¹¹⁾:

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động

1. Quyền hạn

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng.
- Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động tập thể (nếu có) và nội quy của doanh nghiệp.

2. Nghĩa vụ

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết theo hợp đồng này.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn lương và các chế độ, quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể (nếu có).

Điều 5. Điều khoản chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ chấm dứt trong trường hợp:

- Hết hạn hợp đồng lao động;
- Đã hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động;
- Hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động;
- Một trong hai bên đơn phương chấm dứt hợp đồng.

Điều 6. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng này thì áp dụng theo quy định của thoả ước lao động tập thể, trường hợp chưa có hoặc không có thoả ước lao động tập thể thì áp dụng theo quy định của pháp luật lao động.
- Khi hai bên ký phụ lục hợp đồng thì nội dung của phụ lục hợp đồng cũng có giá trị như các nội dung khác của bản hợp đồng này.
- Hợp đồng được làm thành bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ bản và có hiệu lực từ ngày..... tháng..... năm.....

Người sử dụng lao động

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Người lao động

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn soạn thảo hợp đồng lao động thời vụ

- (1) Lưu ý thời hạn của công việc mang tính chất thời vụ không được quá 12 tháng.
- (2) Ghi rõ bộ phận, địa chỉ nơi người lao động làm việc.
- (3) Ghi chi tiết công việc người lao động phải thực hiện theo hợp đồng này. Càng chi tiết bao nhiêu càng tránh được tranh chấp có thể xảy ra.
- (4) Theo quy định tại Điều 105 Bộ luật Lao động 2019:
 - Thời giờ làm việc bình thường không quá 08 giờ trong 01 ngày và không quá 48 giờ trong 01 tuần.
 - Người sử dụng lao động có quyền quy định thời giờ làm việc theo ngày hoặc tuần nhưng phải thông báo cho người lao động biết; trường hợp theo tuần thì thời giờ

làm việc bình thường không quá 10 giờ trong 01 ngày và không quá 48 giờ trong 01 tuần.

Nhà nước khuyến khích người sử dụng lao động thực hiện tuần làm việc 40 giờ đối với người lao động.

Người sử dụng lao động có trách nhiệm bảo đảm giới hạn thời gian làm việc tiếp xúc với yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại đúng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và pháp luật có liên quan.

(5) Tùy theo chính sách của người sử dụng lao động, phương tiện đi lại có thể do người lao động tự túc hoặc do doanh nghiệp đưa đón.

(6) Theo quy định tại Điều 90 Bộ luật Lao động 2015:

- Tiền lương là số tiền mà người sử dụng lao động trả cho người lao động theo thỏa thuận để thực hiện công việc, bao gồm mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác.

- Mức lương theo công việc hoặc chức danh không được thấp hơn mức lương tối thiểu.

- Người sử dụng lao động phải bảo đảm trả lương bình đẳng, không phân biệt giới tính đối với người lao động làm công việc có giá trị như nhau.

(7) (8) (9) Căn cứ theo quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng trong doanh nghiệp.

(10) Theo quy định tại Điều 109 Bộ luật Lao động 2015:

- Người lao động làm việc theo thời giờ làm việc quy định tại Điều 105 của Bộ luật này từ 06 giờ trở lên trong một ngày thì được nghỉ giữa giờ ít nhất 30 phút liên tục, làm việc ban đêm thì được nghỉ giữa giờ ít nhất 45 phút liên tục.

Trường hợp người lao động làm việc theo ca liên tục từ 06 giờ trở lên thì thời gian nghỉ giữa giờ được tính vào giờ làm việc.

- Ngoài thời gian nghỉ quy định tại khoản 1 Điều 109 Bộ luật Lao động 2019, người sử dụng lao động bố trí cho người lao động các đợt nghỉ giải lao và ghi vào nội quy lao động.

(11) Trách nhiệm bồi thường vi phạm và trách nhiệm vật chất căn cứ vào nội quy, quy chế của doanh nghiệp.

Lưu ý: Doanh nghiệp chỉ được ký hợp đồng lao động thời vụ tối đa 02 lần liên tiếp. Sau khi ký hợp đồng lao động thời vụ 02 lần liên tiếp mà người lao động vẫn tiếp tục làm việc thì phải ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn.